

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày: 18/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Đình Hiền
- Ông Đào Văn Ngà

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn S, sinh năm 1982 tại xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Thôn LB, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đào Thế Ch và bà Cao Thị Y; có vợ là Mai Thị Thu H và 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 26/5/2024 đến ngày 29/5/2024 được tại ngoại áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt tại phiên toà”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lương Văn C, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn NL, xã NQ, huyện TL, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”
- Anh Trần Văn B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”
- Anh Trần Văn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn LB, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”

Người chứng kiến: Ông Đào Văn Đ, sinh năm 1959 “vắng mặt”
Địa chỉ: Thôn TK, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 26/5/2024, tại ngã tư thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên bị cáo Đào Văn S đang có hành vi bán số lô, số đề cho Trần Văn B

và Lương Văn C thì bị Công an huyện Tiên Lữ bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Đào Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 01 cuốn sổ màu hồng được niêm phong ký hiệu M1, 01 bút bi vỏ màu đen, 01 bàn nhựa màu xanh, 01 ghế nhựa màu xanh, 03 ghế inox và số tiền 6.080.000đ đồng. Thu giữ của Lương Văn C 01 cáp lô được niêm phong ký hiệu M2. Thu giữ của Trần Văn B 01 cáp lô, đề được niêm phong ký hiệu M3. Kiểm tra 01 quyển sổ bìa màu hồng thu giữ của Đào Văn S xác định: Tại trang thứ nhất sau trang bìa bị cắt $\frac{1}{2}$ tờ giấy, có ghi: 27-72-68-86-63-36=20d/s; 35 = 17; 53 = 17; cặp 12 = 12, 04 = 12, 44 = 12/so; tổng 49 = 30k/so.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn S tại thôn LB, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 215/LK-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chữ ký, chữ viết trong 01 quyển sổ trong niêm phong ký hiệu M1 và 02 tờ giấy được niêm phong ký hiệu M2 và M3 với chữ ký, chữ viết của Đào Văn S là do một người ký, viết ra. Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám của S phát hiện trong ứng dụng Zalo của S có tên nickname là “Dao Sau” nhắn tin các chữ số cho người có nickname là “C T T” được đăng ký bằng số điện thoại 0947.007.992, S khai tài khoản Zalo trên là của Trần Văn T, S lưu tên Toàn trong điện thoại là “C T T” xác định: Tại thời điểm 17 giờ 28 phút ngày 26/5/2024, Đào Văn S nhắn: Đ 14.16.17.18.20.21.24.25.27.28.30.31.34.35.36.37.38.39.=10k/s, người nhận có thả tim vào tin nhắn. Tại thời điểm 17 giờ 28 phút ngày 26/5/2024 S gọi qua ứng dụng Zalo, thời lượng 00 phút 18 giây. Tại thời điểm 18 giờ 00 phút ngày 26/5/2024, S nhắn tin: L 57-75=50d/s; Đề tổng 49x30k/s; L 27-72-68-86-63-36=20d/s.

Hình thức đánh bạc bằng lô, đề như sau: Mỗi số đề hoặc số lô là một số tự nhiên gồm 2 chữ số từ 00 đến 99, người chơi tùy ý lựa chọn các số đề mua số lô, số đề. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, số trúng đề là số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, người chơi được số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua. Người mua số lô một điểm tương ứng với 22.500đ, số trúng lô là số trùng với hai số cuối của 27 giải thưởng, người chơi được số tiền bằng 80.000 đồng/01 điểm lô, nếu trùng với hai số cuối của nhiều giải thì mỗi lần trùng người chơi đều được 80.000 đồng/1 điểm. Cụ thể: S bán cho B 02 số lô là 57 và 75 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm tương ứng với số tiền 22.500 đồng; 20 số đề gồm các số có tổng 4 và các số có tổng 9 (tức là cộng hai số có tổng bằng 4 và 9 hoặc tổng có số cuối là 4 và 9), mỗi số 30.000 đồng, tổng số tiền B phải trả S là 2.850.000 đồng. Bán cho C các số lô 27, 72, 68, 86, 36, 63, mỗi số 20 điểm, mỗi điểm tương ứng với số tiền 22.500 đồng, tổng số tiền C phải trả S là 2.700.000 đồng. S viết cho B và C mỗi người một mảnh giấy nhỏ (gọi là cáp đề) ghi những số lô, số đề và số tiền đã mua ghi ngày 26/5 và ký tên S vào cáp. Khi S đưa cáp lô, đề cho B và C và nhận của B

số tiền 3.000.000 đồng, nhận của C số tiền 2.700.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn S khai nhận việc bán số lô, số đề cho Trần Văn B và Lương Văn C như đã nêu trên rồi ghi vào quyển sổ màu hồng, ngày 26/5/2024 là lần đầu tiên bị cáo ghi số lô, số đề. Sau khi bán số lô, số đề cho người khác thì bị cáo bán lại cho anh Trần Văn T, sinh năm 1987 trú tại thôn LB, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, chuyển bằng hình thức nhắn tin qua ứng dụng Zalo, còn tiền bán số lô, số đề khi nào đủ 3.000.000 đồng thì chuyển cho anh T một lần, tuy nhiên bị cáo chưa chuyển tiền cho anh T lần nào.

Đối với nội dung tin nhắn Zalo, bị cáo khai nhận nhắn tin cho anh T những số lô, số đề mà B và C mua của bị cáo thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Đối với các chữ số bị cáo ghi trong quyển sổ màu hồng là số lô, số đề của B và C, số lô 57, 75 mà B mua bị cáo chưa kịp ghi vào sổ thì bị phát hiện bắt quả tang. Còn các chữ số khác là do bị cáo viết nháp trong thời gian chờ đợi khách, những chữ số đó không có ý nghĩa gì. Đối với số tiền 6.080.000 đồng thu giữ có 5.700.000 đồng là tiền bán số lô, số đề cho C và B, còn 380.000 đồng là của bị cáo dùng để trả lại khi bán số lô, số đề.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với anh Trần Văn T đã khai nhận cách đây khoảng 01 tuần bị mất điện thoại di động, trong điện thoại có lắp số sim 0947.007.992, số điện thoại này anh T không dùng để đăng ký Zalo, Facebook. Anh T không biết việc bị cáo S đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, chưa bao giờ mua số lô, số đề của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành đối chất giữa Đào Văn S và Trần Văn T, tuy nhiên S và T đều giữ nguyên lời khai của mình như đã nêu trên. Ngoài ra không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi bán số lô đề cho Trần Văn B và Lương Văn C thu được số tiền 5.700.000đ, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không thừa nhận hành vi ghi 19 số đề gồm: 14. 16. 17. 18. 20. 21. 24. 25. 26. 27. 28. 30. 31. 34. 35. 36. 37. 38. 39 = 10k/s mà chỉ khai nhận nhắn tin lừa đảo với Trần Văn T. Nhưng tài liệu điều tra xác định bị cáo sau khi bán các số lô, số đề cho người chơi thì bán lại cho Trần Văn T thông qua nhắn tin Zalo với nick C T T bằng số điện thoại 0947007992. Lời khai của bị cáo phù hợp với tin nhắn Zalo vào thời gian 17 giờ 28 phút ngày 26/5/2024 bị cáo chuyển 19 số đề bằng 190.000đ cho người có tên nick Zalo nêu trên và người này đã thả tim. Do vậy có đủ căn cứ xác định 190.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTL ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thay đổi lời khai thừa nhận việc ghi 19 số đề thu số tiền 190.000 đồng rồi chuyển qua Zalo cho người có nick C T T. Tại giai đoạn điều tra do chưa nhận thức được hết vấn đề nên bị cáo khai không thừa nhận khai không đúng sự thật. Bị cáo ăn năn hối cải về việc làm của mình mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, căn cứ lời khai nhận của bị cáo và các vật chứng đã thu giữ đủ căn cứ xác định bị cáo Đào Văn S tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh số lô, số đề với số tiền thu giữ là 6.080.000 đồng và 190.000 đồng bị cáo đã chuyển 19 số đề cho người khác. Tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.270.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bàn nhựa màu xanh nhãn hiệu Song Long, 01 ghế nhựa màu xanh, 03 ghế Inox và 01 bút bi vỏ ngoài màu đen nhãn hiệu Eras; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.080.000đ đồng; Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, màn hình bị vỡ đã qua sử dụng. Truy thu số tiền 190.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo Đào Văn S tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát huyện Tiên Lữ xác định bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị HĐXX xem xét đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình gặp nhiều khó khăn để giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Lời nói sau cùng của bị cáo: thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 26/5/2024; biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ là quyển sổ bìa màu hồng ghi các con số và các cấp lô đề có chữ viết, chữ ký của bị cáo S được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận do một người viết, ký; lời khai các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng đã thu giữ là số tiền 6.080.000 đồng và bằng chính lời khai nhận của bị cáo. Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 26/5/2024, tại ngã tư thôn BH, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Đào Văn S đã có hành vi sử dụng số tiền 380.000 đồng đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Trần Văn B với số tiền là 3.000.000 đồng và Lương Văn C với số tiền là 2.700.000 đồng và người không xác định được tên tuổi địa chỉ với số tiền 190.000 đồng, tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.270.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an nông thôn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc pháp luật nghiêm cấm đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng vẫn phạm tội với động cơ, mục đích tước đoạt tiền bạc của người khác một cách cố ý thông qua việc ghi số lô, đề rồi chuyển cho người khác nhằm kiếm lời, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh đưa ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục cải tạo riêng và là bài học phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần phạt tù cho hưởng án treo

dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa.

[4.1]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Theo cung cấp của chính quyền địa phương và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Trần Văn T: Bị cáo khai nhận sau khi bán số lô, số đề cho người khác thì bán lại cho anh Trần Văn T bằng hình thức nhắn tin qua ứng dụng Zalo, còn tiền khi nào đủ 3.000.000 đồng thì chuyển cho anh T một lần. Nhưng anh T khai nhân đã bị mất điện thoại di động có lắp số sim 0947.007.992 nhưng không dùng để đăng ký Zalo, Facebook. Anh T không biết việc bị cáo S đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, chưa bao giờ mua số lô, số đề của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tiên Lữ đã tiến hành đối chất giữa Đào Văn S và Trần Văn T nhưng cả hai đều giữ nguyên lời khai. Ngoài ra, không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã tách ra để tiếp tục xác minh có căn cứ sẽ xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Văn C, Lương Văn B có hành vi đánh bạc bằng việc mua số lô đề của bị cáo nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tiên Lữ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, số tiền 6.080.000 đồng bị cáo dùng vào đánh bạc cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước. Số tiền 190.000 đồng bị cáo ghi số đề cần truy thu sung vào công quỹ nhà nước. Đối với 01 bàn nhựa màu xanh nhãn hiệu Song Long, 01 ghế nhựa màu xanh, 03 ghế Inox và 01 bút bi vỏ ngoài màu đen nhãn hiệu Eras bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được HĐXX chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn S phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn S 09 tháng tù (*chín tháng tù*) cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng (*một năm S tháng*) được tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bàn nhựa màu xanh nhãn hiệu Song Long, 01 ghế nhựa màu xanh, 03 ghế Inox và 01 bút bi vỏ ngoài màu đen nhãn hiệu Eras; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.080.000 đồng; Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, màn hình bị vỡ đã qua sử dụng. Truy thu số tiền 190.000đ bị cáo dùng vào việc đánh bạc sung vào công quỹ nhà nước. (*Tình trạng số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 16/8/2024 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ*)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện Tiên Lữ
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện
- CA huyện Tiên Lữ
- UBND xã TS
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang